

Số: /QĐ-BCĐ

Bàn Thạch, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác trẻ em và Nhóm thường trực Bảo vệ trẻ em phường Bàn Thạch

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC TRẺ EM PHƯỜNG BÀN THẠCH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trẻ em năm 2016; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị quyết số 1659/2025/UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND phường về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác trẻ em và Nhóm thường trực Bảo vệ trẻ em phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường và Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác trẻ em và Nhóm thường trực Bảo vệ trẻ em phường Bàn Thạch”.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội phường, các thành viên Ban Chỉ đạo công tác trẻ em và Nhóm thường trực Bảo vệ trẻ em phường Bàn Thạch căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Y tế;
- CT, các PCT UBND;
- Lưu: VT, VHXH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Phan Thị Cẩm Bình

2. Nhóm thường trực Bảo vệ trẻ em hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng và Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên thực hiện nghiêm Quy chế này, tuân thủ sự phân công của Trưởng Ban; chủ động phối hợp, chia sẻ thông tin, bảo đảm tính kịp thời, chính xác và bí mật đời sống riêng tư của trẻ em theo quy định pháp luật.

4. Mọi hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em phải lấy lợi ích tốt nhất của trẻ em làm ưu tiên hàng đầu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều phối và huy động các nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

2. Triển khai, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan đến trẻ em trên địa bàn.

3. Chỉ đạo xử lý, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ bị xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

4. Chỉ đạo việc thống kê, quản lý dữ liệu trẻ em; lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và kết nối dịch vụ cho trẻ.

5. Tổng hợp, đánh giá tình hình, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với UBND phường và cơ quan cấp trên.

6. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và Nhóm thường trực; kiến nghị kịp thời với UBND phường và các cơ quan liên quan về các giải pháp, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em trên địa bàn phường.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban

a) Là người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, HĐND, UBND phường về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phân công trách nhiệm cho Phó Trưởng ban, các thành viên Ban.

c) Quyết định nội dung các cuộc họp, triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch; cơ chế quản lý điều hành, đề xuất các chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của phường.

d) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm, 5 năm; ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban.

e) Chỉ đạo sự phối hợp hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phường, tổ chức kinh tế, xã hội trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của phường.

f) Ký các văn bản của Ban Chỉ đạo.

g) Chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên và Nhóm thường trực; đề xuất biểu dương, khen thưởng hoặc xử lý trách nhiệm khi cần thiết.

2. Phó Trưởng Ban

a) Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện các hoạt động thường xuyên của Ban theo chương trình, kế hoạch đề ra.

b) Thay mặt Trưởng ban điều hành công việc chung của Ban khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

c) Chủ trì phối hợp xây dựng kế hoạch công tác; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo theo định kỳ và đột xuất.

e) Chịu trách nhiệm điều phối giữa các thành viên khi triển khai xử lý vụ việc khẩn cấp liên quan đến trẻ em.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

a) Chủ động triển khai nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình.

b) Tham gia xây dựng kế hoạch, giải pháp, cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác; phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao.

e) Tích cực tham gia tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chủ động phát hiện, báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý vụ việc.

Điều 5. Nhiệm vụ của Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em

1. Tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác vụ việc trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi.

2. Thống kê, lập hồ sơ quản lý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

3. Điều phối, kết nối các nguồn lực và dịch vụ hỗ trợ trẻ em.

4. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ban Chỉ đạo và UBND phường.

5. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ xâm hại trẻ em; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho các thành viên và cộng đồng.

6. Đảm bảo lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu về từng vụ việc; bảo mật thông tin cá nhân của trẻ em và gia đình theo quy định pháp luật.

7. Chủ động phối hợp, yêu cầu sự hỗ trợ chuyên môn từ các cơ quan cấp trên, Trung tâm Công tác xã hội và Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 khi cần thiết.

Điều 6. Nhiệm vụ của từng thành viên Nhóm thường trực

1. Tổ trưởng: Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Nhóm thường trực; phân công nhiệm vụ, hướng dẫn, đôn đốc các thành viên thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ trì các cuộc họp, hội ý để trao đổi, thống nhất biện pháp giải quyết vụ việc; trực tiếp tham mưu cho Ban Chỉ đạo công tác trẻ em phường và Ủy ban nhân dân phường trong việc triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả hoạt động của Nhóm theo định kỳ và đột xuất; kịp thời kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác trẻ em trên địa bàn.

2. Thư ký: Tham mưu, giúp việc cho Tổ trưởng trong chỉ đạo, điều phối hoạt động của Nhóm; ghi chép biên bản các cuộc họp; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; tổng hợp thông tin, lập báo cáo định kỳ và đột xuất; quản lý, lưu trữ hồ sơ vụ việc và cơ sở dữ liệu về trẻ em; phối hợp với các thành viên trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ; đề xuất, tham mưu các nội dung liên quan đến công tác trẻ em trên địa bàn phường.

3. Các thành viên

Phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận, xác minh và xử lý kịp thời thông tin, vụ việc liên quan đến trẻ em; bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tinh thần của trẻ; thực hiện hoặc phối hợp thực hiện việc khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe, tư vấn y tế, tâm lý; vận động, kết nối các dịch vụ hỗ trợ, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vui chơi, giải trí, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ trẻ em. Đồng thời, tham mưu, theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả giải quyết vụ việc; quản lý, cập nhật dữ liệu và hồ sơ; hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở triển khai các hoạt động bảo vệ trẻ em, bảo đảm mọi biện pháp can thiệp và hỗ trợ đều vì lợi ích tốt nhất của trẻ.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Chế độ hội họp và thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp, họp tổng kết 01 lần/năm; họp đột xuất khi Trưởng ban yêu cầu.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo với Ban Chỉ đạo công tác trẻ em phường (qua cơ quan Thường trực) về các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ được phân công phụ trách:

- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 01/6 hàng năm.
- Báo cáo năm: Trước ngày 01/12 hàng năm.
- Báo cáo đột xuất khi Trưởng ban yêu cầu.

3. Cơ quan Thường trực tổng hợp báo cáo gửi Sở Y tế và cơ quan cấp trên theo quy định.

4. Trường hợp vụ việc khẩn cấp liên quan đến trẻ em, thành viên có trách nhiệm báo cáo ngay bằng hình thức nhanh nhất (trực tiếp, điện thoại, văn bản điện tử) để kịp thời xử lý.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Các thành viên, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện Quy chế; Tổ trưởng Nhóm thường trực theo dõi, tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban về tình hình, kết quả thực hiện.

Điều 9. Giao Phòng Văn hoá - Xã hội, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra và tổ chức thực hiện Quy chế; báo cáo cụ thể về kết quả, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các thành viên cho Trưởng Ban.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, tập thể các thành viên Ban sẽ thảo luận trình Trưởng Ban quyết định việc bổ sung, sửa đổi Quy chế phù hợp. Khi sửa đổi, bổ sung Quy chế, Ban Chỉ đạo cần tham khảo đầy đủ hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế tại địa phương.